

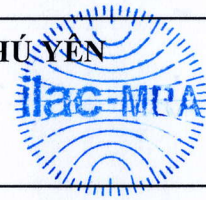


CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.

Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 297 - 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 20/9/2023

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Phú Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 31B08/23
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 12/9/2023
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,24
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,36
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	< LOQ = 4,923
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,90
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



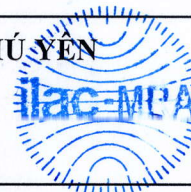
Nguyễn Tấn Thuận

Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 746

Số: 298 - 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 20/9/2023

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Nhà làm việc NMN Phú Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 32M₁08/23
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 12/9/2023
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,22
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,21
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	< LOQ = 4,923
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,44
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tôn Thuận
Nguyễn Tôn Thuận

Nguyễn Văn Phong
Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân
Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:
 - (*)Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
 - LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
 - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 299 - 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 20/9/2023

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Khu phố Định Thọ 1, Thị trấn Phú Hòa, Huyện Phú Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 33M₂08/23
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 12/9/2023
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,31
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,31
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	< LOQ = 4,923
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,23
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tấn Thuận

Nguyễn Văn Phong

Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân

Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH: Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử